

Số: 108/2026/QĐST- DS

Lâm Đồng, ngày 03 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 573/2026/TLST - DS ngày 28 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP (K.

Địa chỉ trụ sở: Số 6, Quang Trung, phường C, Thành phố N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng A. Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị. *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Trần Nhật Q, chức vụ: Giám đốc xử lý nợ.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Anh Nguyễn Trung T, chị Nguyễn Thị Mai A (Theo văn bản ủy quyền số 0158 ngày 09/2/2026).

Bị đơn: Ông Lê Công Hải T, sinh năm: 1986, bà Hoàng Thị Ngọc V, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Biệt Lập 30, Khu quy hoạch Yersin, Phường 9 (nay là phường Lâm Viên - Đà Lạt), tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T, bà A: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1997. Địa chỉ: Bồ Liêu, xã Đ, tỉnh L (Theo giấy ủy quyền số 1664/2026/CCGD ngày 09/7/2026).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Lê Công Hải T, bà Hoàng Thị Ngọc V (ủy quyền cho anh Nguyễn Văn H) thỏa thuận thống nhất có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP K theo Đề nghị giải ngân kiêm hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số TAL2024CFMG13712532/HDTD ngày 29/8/2024; Đề nghị giải ngân kiêm hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số TAL2024CFMG13540911/HDTD ngày 13/8/2024 và Đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng cá nhân số TTD - 01 ngày 13/8/2024 với số tiền tạm tính đến ngày 26/8/2026 tổng cộng là 19.215.788.434 (Mười chín tỷ hai trăm mười lăm triệu bảy trăm tám mươi tám ngàn bốn trăm ba mươi bốn đồng) thể hiện theo bảng tổng nợ gốc, lãi của ngân hàng tính đến ngày 26/8/2026, trong đó gồm:

+ Khoản nợ theo đề nghị giải ngân kiêm Hợp đồng tín dụng kiêm Khế ước nhận nợ số TAL2024CFMG13712532/HDTD ngày 29/08/2024 là 8.820.709.641đ (Tám tỷ tám trăm hai mươi triệu bảy trăm linh chín ngàn sáu trăm bốn mươi một đồng), trong đó nợ gốc: 8.141.027.200đ, lãi trong hạn là 634.848.697đ, lãi quá hạn là 13.777.546đ và lãi chậm trả lãi trong hạn là 31.056.198đ.

+ Khoản nợ theo đề nghị giải ngân kiêm Hợp đồng tín dụng kiêm Khế ước nhận nợ số TAL2024CFMG13540911/HDTD ngày 13/8/2024 là 10.096.661.904đ (Mười tỷ không trăm chín mươi sáu triệu sáu trăm sáu mươi một ngàn chín trăm linh bốn đồng), trong đó nợ gốc là 9.279.930.000đ, nợ lãi trong hạn là 763.588.771đ, lãi quá hạn là 14.568.547đ và lãi chậm trả lãi trong hạn là 38.574.586đ.

+ Khoản nợ theo đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng cá nhân số TTD - 01 ngày 13/8/2024 là 298.416.889 (Hai trăm chín mươi tám triệu bốn trăm mười sáu ngàn tám trăm tám mươi chín đồng), trong đó nợ gốc là 199.130.468đ, nợ lãi là 99.286.421.

Thời gian để thực hiện nghĩa vụ trả nợ của ông T, bà V cho Ngân hàng chậm nhất là ngày 07/12/2026. Hết thời gian nêu trên nếu bị đơn chưa trả nợ xong thì Ngân hàng TMCP K được quyền làm đơn yêu cầu Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản theo đúng quy định.

Kể từ ngày tiếp theo (ngày 26/8/2026) nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ của số tiền còn phải thi hành án thì phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định trong Đề nghị giải ngân kiêm hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số TAL2024CFMG13712532/HDTD

ngày 29/8/2024, Đề nghị giải ngân kiêm hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số TAL2024CFMG13540911/HDTD ngày 13/8/2024 và Đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng cá nhân số TTD - 01 ngày 13/8/2024 ký giữa Ngân hàng TMCP K và ông Lê Công Hải T, bà Hoàng Thị Ngọc V.

(Quá trình giải quyết Ngân hàng TMCP K xin rút một phần yêu cầu đối với yêu cầu về việc xử lý các tài sản thế chấp bảo đảm cho các khoản vay. Việc rút yêu cầu của ngân hàng là tự nguyện, nên đối với yêu cầu xử lý về tài sản bảo đảm Tòa án không xem xét trong vụ án này).

Về án phí: Bị đơn ông Lê Công Hải T, bà Hoàng Thị Ngọc V thỏa thuận chịu 63.607.894đ (*Sáu mươi ba triệu sáu trăm linh bảy ngàn tám trăm chín mươi bốn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP K số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 63.167.608đ (*Sáu mươi ba triệu một trăm sáu mươi bảy ngàn sáu trăm linh tám đồng*) theo biên lai thu tiền số 0007352 ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các Điều 6, 7, 8, 36 và Điều 72 Luật Thi hành án Dân sự năm 2025, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án Dân sự năm 2025./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 1 - Lâm Đồng;
- THADS Khu vực 1 - Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Thị Lan